

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP XÃ VÀ NHỮNG GỢI MỞ ĐỐI VỚI HỌC VIỆN CÁN BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

TS. TRẦN TUẤN DUY^(*)

THS. NGUYỄN THỊ LAN ĐAN^(**)

TÓM TẮT

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức - hoạt động quan trọng, thường xuyên trong công tác cán bộ, đã và đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị nói chung và đặc biệt là đào tạo cán bộ, công chức cấp xã. Bài viết bước đầu phân tích một số vấn đề về tầm quan trọng của việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung trong thời gian tới.

Từ khóa: đào tạo, bồi dưỡng; cán bộ, công chức cấp xã.

ABSTRACT

Training cadres and civil servants is an important and regular activity in cadre work, which has been placing increasing demands on training activities for cadres and civil servants in the political system in general and in the commune-level system in particular. The article initially analyzes a number of issues of the importance of training commune-level cadres and civil servants and proposes some solutions to improving the effectiveness of cadre training activities for commune-level civil servants at Ho Chi Minh City Cadre Academy in particular and Ho Chi Minh City in general in the coming years.

Key words: training, cadres, civil servants, commune-level.

Một trong những ưu tiên hàng đầu của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị hiện nay là không ngừng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị trong tình hình mới. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công

chức cấp xã có tầm quan trọng hết sức to lớn, xuất phát từ nhiều lý do.

Trước hết, xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của hệ thống chính trị cấp xã trong đời sống chính trị - kinh tế - xã hội. Là cấp cuối cùng trong hệ thống chính trị Việt Nam, hệ thống chính trị cấp xã gồm Đảng Cộng sản Việt Nam, chính quyền cấp xã (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân); Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên là các tổ chức chính

^(*), ^(**) Khoa Luật - Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

trị - xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định về vai trò của cấp xã, theo đó: “Cấp xã là gần gũi dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi”⁽¹⁾. Vị trí, vai trò quan trọng của cấp xã thể hiện rõ ở mối quan hệ giữa hệ thống chính trị cấp xã với Nhân dân. Trong mối quan hệ này, mỗi bộ phận của hệ thống chính trị đảm nhận những chức năng, nhiệm vụ riêng. Tổ chức Đảng thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo bằng những nghị quyết định hướng việc quản lý, điều hành; lãnh đạo trên lĩnh vực tư tưởng, chính trị, nêu gương... Tổ chức Đảng ở cấp xã vững mạnh, trong sạch, được dân tin, dân yêu sẽ là yếu tố quyết định sự vững mạnh của cả hệ thống chính trị. Giữ vai trò trung tâm, trụ cột trong hệ thống chính trị là chính quyền cấp xã gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân là cơ quan đại biểu đại diện cho ý chí, quyền làm chủ của Nhân dân, thay mặt Nhân dân ở địa phương quyết định những vấn đề quan trọng; giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đời sống của Nhân dân. Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan quản lý điều hành, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Tất cả các quan hệ xã hội từ kinh tế, xã hội đến văn hóa, an ninh, quốc phòng... đều có liên quan đến nội dung quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nhân dân có tin yêu Đảng, Nhà nước hay không; những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có được ủng hộ, đồng tình hay không đều được quyết định bởi hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã. Cùng

với Đảng, chính quyền thì Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội đang phát huy vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân, phát huy quyền làm chủ, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Như vậy, hệ thống chính trị cấp xã có vai trò đặc biệt quan trọng trong lãnh đạo, quản lý, tạo sự đồng thuận giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội để xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Vận hành hệ thống chính trị ở cấp xã chính là lực lượng cán bộ, công chức cấp xã. Với vị trí, vai trò quan trọng của hệ thống chính trị cấp xã như trên, tất yếu đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải có đầy đủ tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, vận dụng nhuần nhuyễn các kỹ năng mềm để đáp ứng yêu cầu mà mỗi vị trí việc làm trong hệ thống chính trị cấp xã quy định. Xã hội ngày càng phát triển, nhiều quan hệ xã hội truyền thống đang dần được thay thế bởi những quan hệ phi truyền thống, yêu cầu về hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, quản lý ngày càng cao đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải được đào tạo đủ chuẩn và phải có cơ chế đào tạo lại đội ngũ này, tạo nền tảng để hình thành những thế hệ cán bộ, công chức có tinh thần học tập suốt đời, làm gương, đi đầu xây dựng một xã hội học tập.

Theo quy định của pháp luật, cán bộ, công chức, biên chế làm việc trong hệ thống chính trị cấp xã bao gồm cán bộ cấp xã và công chức cấp xã. Cán bộ cấp xã giữ các vị trí việc làm gồm Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; người đứng

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh (1995). *Toàn tập* (tập 5, trang 371). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

đầu các tổ chức chính trị - xã hội. Công chức cấp xã bao gồm các chức danh: Trưởng Công an (trừ trường hợp đã bố trí Trưởng công an là công an chính quy); Chỉ huy trưởng quân sự; công chức văn phòng - thống kê; công chức tài chính - kế toán; công chức tư pháp - hộ tịch; công chức văn hóa - xã hội và công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); công chức địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn).

Cũng theo quy định của pháp luật, đơn vị hành chính cấp xã hiện được phân thành 03 loại. Tương ứng với từng loại, số biên chế cán bộ, công chức có sự khác nhau, trong đó: loại 1 bố trí tối đa không quá 23 người; loại 2 bố trí tối đa không quá 21 người và loại 3 bố trí tối đa không quá 19 người.⁽²⁾

Trong chiến lược xây dựng, kiện toàn hệ thống chính trị, cấp xã đang được các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều nguồn lực nhằm nâng cao năng lực hoạt động, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, triển khai các hoạt động ở địa phương. Trong những nỗ lực đó, việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã bản lĩnh về chính trị, vững về chuyên môn, nghiệp vụ, vận dụng các kỹ năng mềm thành thạo là một trong những ưu tiên hàng đầu của công cuộc xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cấp xã, thực hiện đúng quan điểm của Đảng trong việc “Xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở có năng lực tổ chức và vận động Nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

công tâm, thạo việc, tận tụy với dân, biết phát huy sức dân, không tham nhũng, không ức hiếp dân, trẻ hóa đội ngũ, chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở”.⁽³⁾

Từ vị trí, vai trò của hệ thống chính trị, từng giai đoạn cách mạng khác nhau, yêu cầu về tiêu chuẩn, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cũng có sự thay đổi. Từ khi nước Việt Nam giành được độc lập, trong quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị, trong mỗi giai đoạn cách mạng, tùy thuộc nhiều yếu tố, Đảng, Nhà nước, Nhân dân ta luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tài, có đức nhằm phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, chính sách, pháp luật quy định về tiêu chuẩn cán bộ, công chức nói chung trong đó có cán bộ, công chức cấp xã cũng có những thay đổi theo hướng yêu cầu về chất lượng ngày càng cao để phù hợp với từng thời kỳ cách mạng. Vậy nhiệm vụ đặt ra trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trong mỗi thời kỳ là làm sao đáp ứng những tiêu chuẩn mà pháp luật quy định cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Hiện nay, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ (thay thế Thông tư số 06/2012/TT-BNV), theo đó, bắt đầu từ ngày 25 tháng 12 năm 2019, cán bộ, công chức cấp xã phải tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp chức danh đảm

⁽²⁾ Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2002). *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX* (trang 167-168). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

nhiệm (Thông tư số 06/2012/TT-BNV yêu cầu trình độ chuyên môn với cán bộ, công chức cấp xã là tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên). Quy định mới này ghi nhận bước chuyển đổi cả về mặt nhận thức lẫn thực tiễn của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo bước ngoặt quan trọng trong việc nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cũng như đảm bảo lựa chọn được những người có năng lực, trình độ phù hợp vị trí đảm nhận. Cùng với yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, yêu cầu trình độ tin học của cán bộ, công chức cấp xã cũng được quy định trong Thông tư số 13/2019/TT-BNV, theo đó, trình độ tin học phải đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT. Thông tư số 13/2019/TT-BNV có điều khoản chuyển tiếp đối với cán bộ, công chức cấp xã được tuyển dụng trước ngày 25/12/2019 mà chưa đủ tiêu chuẩn về chuyên môn, vì tính thì trong thời hạn 05 năm (tính từ ngày 25/12/2019) phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn nêu trên. Như vậy, hạn cuối là ngày 25 tháng 12 năm 2024, tất cả cán bộ, công chức cấp xã đều phải đạt chuẩn trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học trở lên. Nếu sau thời gian này, các cán bộ, công chức cấp xã không đạt yêu cầu về trình độ như trên, bắt buộc sẽ bị tinh giản biên chế, buộc thôi việc, nghỉ hưu sớm...

Về trình độ lý luận chính trị, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 5 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ quy định một trong những tiêu chuẩn chung của cán bộ, công chức cấp xã là: “Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách và pháp luật của Nhà nước”⁽⁴⁾. Tiếp đó, Thông tư số 06/2012/TT-BNV hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn quy định một trong những tiêu chuẩn cụ thể là: “Sau khi được tuyển dụng phải hoàn thành lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo chương trình đối với chức danh công chức cấp xã hiện đảm nhiệm”⁽⁵⁾.

Pháp luật hiện hành cũng quy định về trách nhiệm bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã. Theo đó, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định cán bộ, công chức cấp xã phải thực hiện việc: “*Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm (thời gian thực hiện tối thiểu là 01 tuần/01 năm; một tuần được tính bằng 05 ngày học, một ngày học 08 tiết)*”⁽⁶⁾ với các nội dung gồm kiến thức lý luận chính trị; quốc phòng và an ninh; kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế; tiếng dân tộc, tin học, ngoại ngữ.

Như vậy, pháp luật đã có những quy định cụ thể về tiêu chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã cả về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, trình độ vi tính cũng như yêu cầu phải liên tục, thường xuyên bồi dưỡng để

⁽⁴⁾ Điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

⁽⁵⁾ Điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn.

⁽⁶⁾ Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

cập nhật những kiến thức, kỹ năng phục vụ cho yêu cầu của công việc.

Với những phân tích trên đây, có thể thấy công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã là một trong những nhiệm vụ quan trọng hiện nay nhằm đáp ứng yêu cầu hoàn thiện hệ thống chính trị, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đảm bảo quyền con người, quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu ngắn hạn cũng như dài hạn của cả hệ thống chính trị.

Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Học viện Cán bộ) có chức năng “đào tạo trình độ cao về lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh theo chức năng, nhiệm vụ quy định đối với trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; được mở ngành đào tạo và cấp văn bằng trình độ đại học, sau đại học theo quy định của pháp luật; có nhiệm vụ bồi dưỡng về lý luận chính trị, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước; về kiến thức và kỹ năng quản lý nhà nước; thực hiện triển khai dịch vụ khoa học và công nghệ; nghiên cứu và tư vấn về chính sách cho các cấp quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; hợp tác, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học với các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước”.⁽⁷⁾ Với vị trí pháp lý là trường chính trị cấp tỉnh, Học viện Cán bộ còn có chức năng tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính

trị ở địa phương. Hơn nữa, Học viện Cán bộ còn được thực hiện nhiệm vụ đào tạo một số ngành ở hệ cử nhân và hệ sau đại học. Có thể nói, Học viện Cán bộ có vai trò rất quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ở Thành phố Hồ Chí Minh cả về trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bồi dưỡng các kỹ năng quan trọng khác. Điều này đặt ra vấn đề cần có những giải pháp để phát huy tốt nhất vai trò, nhiệm vụ của Học viện Cán bộ, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của Thành phố nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói riêng, cùng chung tay xây dựng, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh xứng đáng là Thành phố mang tên Bác.

Với chức năng, nhiệm vụ như trên, những năm qua, Học viện Cán bộ đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong lĩnh vực này. Bên cạnh chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hệ đào tạo chủ lực, Học viện Cán bộ đã tích cực mở rộng các hệ đào tạo khác, đặc biệt là hệ cử nhân. Năm 2020, Học viện đã có lớp cử nhân ngành Quản lý nhà nước đầu tiên ra trường. Trong năm 2021, khóa tiếp theo của ngành Quản lý nhà nước và khóa đầu tiên của 04 ngành còn lại tiếp tục tốt nghiệp, bổ sung đội ngũ nhân lực có chất lượng cho Thành phố Hồ Chí Minh và cho các tỉnh thành khác, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Bên cạnh đó, Học viện Cán bộ không ngừng đa dạng hóa các lớp bồi dưỡng cho nhiều đối tượng với chương trình phong phú, hữu ích, chú trọng đến bồi dưỡng chuyên đề cho các chức danh trong hệ thống chính trị trên toàn Thành phố nói chung và hệ thống chính trị

⁽⁷⁾ Thủ tướng Chính phủ (2014). *Quyết định số 1878/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2014 về việc thành lập Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.*

cấp xã nói riêng.⁽⁸⁾

Những nỗ lực trong công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Cán bộ thời gian qua đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Tuy nhiên, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của Học viện Cán bộ đang đứng trước những thách thức chung của việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đó là “chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu phát triển”⁽⁹⁾, vì vậy, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu đặt ra cho Đảng bộ, Ban Giám đốc, các khoa, phòng, trung tâm và toàn thể viên chức, người lao động của Học viện Cán bộ là phải tìm ra những giải pháp hữu hiệu nhất để tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói riêng, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, trong đó nhấn mạnh, chính quyền và Nhân dân Thành phố phải “xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập...”⁽¹⁰⁾. Với nhiệm vụ nêu trên, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã càng được quan tâm, chú ý hơn trong những năm tiếp theo.

⁽⁸⁾ Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 312 phường, 05 thị trấn, 58 xã (trong đó có 13 xã, phường, thị trấn là loại 2, còn lại là loại 1). Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

⁽⁹⁾ Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020*.

⁽¹⁰⁾ Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020*.

Để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu cho rằng Học viện Cán bộ cần thực hiện tốt những nội dung sau:

Thứ nhất, cần nâng cao hơn nữa nhận thức về tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

Nâng cao nhận thức về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã phải được thực hiện ở nhiều cơ quan, đơn vị, trong đó, Học viện Cán bộ đóng vai trò nòng cốt. Đảng ủy, Ban Giám đốc cần xác định nguồn đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ở Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó tham mưu cho các cấp lãnh đạo của Thành phố đồng thời chủ động xây dựng chủ trương, tìm tòi giải pháp, huy động nguồn lực để thực hiện những chủ trương, chính sách đã đặt ra. Bên cạnh đó, Học viện Cán bộ cần tăng cường nhiều biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trách nhiệm, đề cao tinh thần tự giác học tập của cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn Thành phố. Tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về tiêu chuẩn, trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ, công chức cấp xã.

Thứ hai, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phối kết hợp thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã đề ra.

Trên cơ sở dự báo nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức cấp xã hiện nay, Học viện Cán bộ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chi tiết, cụ thể danh mục đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và dự kiến các năm tiếp theo, gửi đến các cơ quan có thẩm quyền và các địa phương để các địa phương chủ động thực hiện kế hoạch. Học viện cần tăng

cường hơn nữa trong công tác phối hợp với phòng Nội vụ các quận, huyện và thành phố Thủ Đức để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Thứ ba, đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

Học viện Cán bộ cần xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp, thời gian đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chọn lọc, thiết thực, phù hợp với từng loại chức danh cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng, đa dạng hóa thời gian đào tạo, cách thức đào tạo phù hợp, khoa học, bảo đảm tính kế thừa, thống nhất, không trùng lặp giữa nội dung các khóa đào tạo, bồi dưỡng trong các năm; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng thực thi nhiệm vụ, kỹ năng giải quyết các tình huống cụ thể và phong cách giao tiếp hành chính.

Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm dưới sự giúp đỡ của giảng viên, báo cáo viên, người học tích cực tham gia vào quá trình tiếp cận kiến thức; giúp người học tiếp tục tự học, tự nghiên cứu để bổ sung, mở rộng, nâng cao kiến thức và rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng vận dụng kỹ năng, kiến thức vào giải quyết công việc cụ thể.

Bên cạnh đó, Học viện Cán bộ tiếp tục đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng; có biện pháp phối hợp với các cơ quan chức năng để thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá cán bộ, công chức cấp xã đã được đào tạo, bồi dưỡng thông qua thực tiễn và hiệu quả công

tác của họ.

Thứ tư, tích cực tham gia đóng góp ý kiến, phản ánh, kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền nhằm thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu của pháp luật.

Công tác tuyển dụng không thuộc chức năng của Học viện Cán bộ, tuy nhiên, Học viện Cán bộ có thể tích cực trong công tác đóng góp ý kiến, phản ánh, kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền nhằm thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã đủ điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của pháp luật. Song song đó là việc cung cấp đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của hoạt động này nhằm bảo đảm các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Học viện được các cơ quan, đơn vị cũng như đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã thực hiện một cách nghiêm túc.

Thứ năm, tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính và hỗ trợ cán bộ, công chức cấp xã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở Học viện Cán bộ.

Học viện Cán bộ cần tranh thủ sự quan tâm của các cấp có thẩm quyền xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho cán bộ, công chức cấp xã tham gia học tập các lớp do Học viện Cán bộ tổ chức phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình ngân sách Thành phố, các quận, huyện. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm hợp lý giữa chuyên ngành đào tạo, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng, thời gian đào tạo, bồi dưỡng...

Tăng cường đầu tư cho đào tạo, bồi dưỡng

cán bộ, công chức cấp xã trên cơ sở thu hút, lồng ghép và đa dạng hóa nguồn kinh phí, chẳng hạn như kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đối tượng, phạm vi đề án do ngân sách nhà nước hỗ trợ chi trả; kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị (chi trả theo quy chế chi tiêu nội bộ); kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác đào tạo, bồi dưỡng... Nếu được hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức cấp xã sẽ có thêm động lực trong việc tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Học viện Cán bộ tổ chức.

Thứ sáu, tăng cường nguồn nhân lực và cơ sở vật chất cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

Thời gian qua, Học viện Cán bộ đã có bước đột phá trong công tác tổ chức, cán bộ khi giao công tác chiêu sinh các hệ đào tạo, bồi dưỡng cho Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và ngoại ngữ. Như vậy, phòng Quản lý Đào tạo chỉ thực hiện chức năng quản lý đối với hoạt động này. Thời gian tới, cần đẩy mạnh phân công, phân cấp trách nhiệm cho các khoa chuyên môn trong việc tham mưu, xây dựng chương trình, xây dựng mối quan hệ với các địa phương để cùng với Trung tâm, mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng cho Học viện. Như vậy, cần thiết phải nâng cao trách nhiệm của các khoa chuyên môn, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo khoa, phải giỏi về chuyên môn, có tầm nhìn, biết hy sinh vì lợi ích chung; năng động, sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm; có năng lực kết nối với các đơn vị, cơ sở. Đội ngũ giảng viên cũng phải trở thành những đại sứ thực sự của Học viện để kết nối Học viện với người học nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói riêng. Học viện cũng

cần chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức, giảng viên thỉnh giảng. Cùng với đội ngũ giảng viên, giảng viên kiêm chức và giảng viên thỉnh giảng là nguồn lực cơ bản trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt trong việc bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp và truyền thụ kinh nghiệm thực thi công vụ cho cán bộ, công chức cấp xã. Hằng năm, cần duy trì và tổ chức nhiều hơn nữa những hội nghị giữa những người đã và đang tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng cùng Học viện như là một dịp để cảm ơn, tôn vinh và cũng là cơ hội để giảng viên của Học viện được giao lưu, trao đổi với đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, báo cáo viên. Bên cạnh đó, Học viện cần tăng cường đẩy mạnh việc thực hiện liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở đào tạo uy tín, có chất lượng cao.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có cán bộ, công chức cấp xã là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong từng thời kỳ. Với trọng trách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho Thành phố, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã luôn được Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm thực hiện. Thời gian tới, đứng trước yêu cầu mới, Học viện sẽ có thêm nhiều giải pháp đa dạng, mang tính khả thi để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác này, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của Thành phố.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002). Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa IX (trang 167-168). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

2. Hồ Chí Minh (1995). *Toàn tập* (tập 5). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

3. Chính phủ (2011). *Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 về công chức xã, phường, thị trấn*.

4. Chính phủ (2017). *Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*.

5. Chính phủ (2019). *Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*.

6. Thủ tướng Chính phủ (2014). *Quyết định số 1878/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2014 về việc thành lập Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh*.

7. Bộ Nội vụ (2012). *Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn*.

8. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2020). *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020*.

9. Nguyễn Xuân Cương (2020). Bàn thêm về mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Chính trị*, số 3-2020, trang 84.

10. Diệp Văn Sơn (2020). Giải quyết các mối quan hệ trong mô hình tổ chức và hoạt động của chính quyền đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Chính trị*, số 2-2020, trang 84.

11. Ngô Thị Như (2018). Phát triển năng lực thông tin - một yêu cầu đối với phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Phát triển Nhân lực*, 04(57), 64.

12. Nguyễn Tấn Vinh (2018). *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế ở vùng kinh tế trọng điểm phía Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

13. Viện Nghiên cứu khoa học tổ chức nhà nước (2008). *Hệ thống chính trị cơ sở - Thực trạng và một số giải pháp đổi mới*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

